

V X, ngày 10 tháng 12 năm 2020

Số: 125/2020/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 170/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2020, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” giữa: Anh **Hà Văn Th**, sinh năm 1986; Địa chỉ: Thôn Bản T, xã Linh H, huyện V, tỉnh H và chị **Nguyễn Thị Ph**, sinh năm: 1994; Nơi ĐKKHKT: Thôn Bản Tát, xã Linh Hồ, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang; Chỗ ở hiện nay: Thôn Lùng B, xã Kim L, huyện V, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 6, khoản 6 Điều 19; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Hà Văn Th**, sinh năm 1986; Địa chỉ: Thôn Bản T, xã Linh H, huyện V, tỉnh H và chị **Nguyễn Thị Ph**, sinh năm: 1994; Nơi ĐKKHKT: Thôn Bản Tát, xã Linh Hồ, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang; Chỗ ở hiện nay: Thôn Lùng B, xã Kim L, huyện V, tỉnh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hà Văn Th và chị Nguyễn Thị Ph thuận tình ly hôn

- **Về con chung:** Anh Hà Văn Th và chị Nguyễn Thị Ph tự thỏa thuận nhất trí:

Giao cháu Hà Việt C - Sinh ngày: 29-10-2013 cho anh Hà Văn Th; Địa chỉ: Thôn Bản T, xã Linh H, huyện V, tỉnh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu C trưởng thành đủ 18 tuổi, kể từ ngày 02-12-2020.

Giao cháu Hà Linh S, sinh ngày 12-6-2017 cho chị Nguyễn Thị Ph; Địa chỉ: Thôn Lùng B, xã Kim L, huyện V, tỉnh H, trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu S trưởng thành đủ 18 tuổi, kể từ ngày 02-12-2020

Anh Th và chị Ph không phải cấp dưỡng nuôi con chung, có quyền thăm nom con sau khi ly hôn theo quy định của pháp luật.

- **Về tài sản, công nợ chung:** Anh Hà Văn Th và chị Nguyễn Thị Ph tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Hà Văn Th và chị Nguyễn Thị Ph thỏa thuận nhất trí để anh Hà Văn Th chịu 150.000đ án phí sơ thẩm ly hôn được khấu trừ vào số tiền 300.000đ theo biên lai số 01509 nộp ngày 28/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh H. Trả lại cho anh Hà Văn Th 150.000đ chênh lệch tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7; Điều 7a; Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- TAND tỉnh;
- UBND xã Linh H, huyện V,
- Tỉnh H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lâm Anh Luyện